

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH
Về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri
bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân
(Kèm theo Tờ trình số 2917/TTr-BNV ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ Nội vụ)

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) đã quy định về việc đại biểu Hội đồng nhân dân khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân thì bị Hội đồng nhân dân hoặc cử tri bãi nhiệm, cụ thể:

- Khoản 2 Điều 7 Hiến pháp năm 2013 quy định “Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân bị cử tri hoặc Quốc hội, Hội đồng nhân dân bãi nhiệm khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân”.

- Điều 102 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) quy định:

“1. Đại biểu Hội đồng nhân dân không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân thì bị Hội đồng nhân dân hoặc cử tri bãi nhiệm.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định việc đưa ra Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân hoặc theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp đưa ra để cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

3. Trong trường hợp Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thì việc bãi nhiệm phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành.

4. Trong trường hợp cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thì việc bãi nhiệm được tiến hành theo trình tự do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định.”

Hiến pháp quy định có 02 hình thức bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân, đó là: Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân hoặc cử tri trực tiếp bãi nhiệm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Trên thực tế, khi có trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân vi phạm pháp luật nghiêm trọng thì các địa phương thường đưa ra Hội đồng nhân dân bãi nhiệm. Việc Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân đã được tiến hành đúng quy định của pháp luật, được cử tri và Nhân dân đồng tình. Đến nay, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa ban hành quy định về trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội

đồng nhân dân. Do đó, để cụ thể hóa quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và để tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện các trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân, việc ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là cần thiết, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện trên thực tế và phù hợp với quy định của Hiến pháp (khoản 2 Điều 7) và của Luật Tổ chức chính quyền địa phương (khoản 4 Điều 102).

2. Mục tiêu xây dựng của chính sách

a) Bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo quy định tại Điều 3 Hiến pháp năm 2013; cụ thể hóa quy định của Hiến pháp và quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).

b) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của các nội dung dự thảo Nghị quyết với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Bảo đảm thực hiện đúng trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Các quy định về trình tự cử tri bãi nhiệm quy định trong dự thảo Nghị quyết bảo đảm thống nhất, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện và phù hợp với thực tiễn.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH MỚI QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Chính sách 1: Về nguyên tắc tổ chức cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân; Về thẩm quyền quyết định và trình tự, thủ tục đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân; Về việc xác định đơn vị bãi nhiệm, khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm

a) Xác định vấn đề bất cập

- Cần có quy định cụ thể về cơ chế, trình tự, thủ tục để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xem xét, quyết định việc đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định việc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân bảo đảm tương đồng với các quy định về quy trình hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Cần có quy định cụ thể để xác định đơn vị bãi nhiệm và khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân để bảo đảm tính tương thích giữa thẩm quyền xác định các khu vực bỏ phiếu khi bầu cử và khi bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Mục tiêu chính sách

Quy định cụ thể nguyên tắc, quy trình đề nghị, quy trình quyết định đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân; thẩm quyền quyết định và trình tự,

thủ tục và xác định các đơn vị bãi nhiệm, khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

c) Giải pháp thực hiện chính sách

- Quy định việc bỏ phiếu bãi nhiệm được tiến hành ở nơi đại biểu được bầu hoặc ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu đã chuyển đến sinh hoạt; được tổ chức vào ngày chủ nhật theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín. Cuộc bỏ phiếu hợp lệ khi có quá nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri tại đơn vị bầu cử tham gia bỏ phiếu bãi nhiệm.

- Quy định cơ quan có thẩm quyền đề nghị việc cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. Cơ quan có thẩm quyền quyết định việc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp. Ban pháp chế của Hội đồng nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, ban hành Nghị quyết về việc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Quy định đơn vị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là đơn vị bầu cử nơi đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu hoặc là đơn vị bầu cử nơi đại biểu Hội đồng nhân dân đã chuyển đến sinh hoạt.

d) Tác động của giải pháp

- Tác động tích cực:

+ Việc ban hành và thực hiện Nghị quyết nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về việc bãi nhiệm đại biểu nếu đại biểu không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân.

+ Bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo quy định tại Hiến pháp năm 2013 và cụ thể hóa quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Một số hạn chế, bất cập:

+ Quy trình đưa ra cử tri bãi nhiệm nhiều bước, phức tạp như một cuộc bầu cử với quy mô nhỏ, mất nhiều thời gian và kinh phí, tăng chi ngân sách nhà nước, có thể ảnh hưởng đến hoạt động của chính quyền các cấp hơn là khi thực hiện quy trình đưa ra Thường trực Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tại các kỳ họp.

+ Chưa xác định rõ tiêu chí cụ thể để phân định khi nào đưa ra Quốc hội, Hội đồng nhân dân bãi nhiệm và khi nào đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu: Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã chỉ ra tiêu chí chung để bãi nhiệm đại biểu là “không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân”, “không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân”. Đại biểu Hội đồng nhân dân khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân có thể do vi phạm pháp luật về hình sự, kinh tế, hành chính hoặc dân sự, vi phạm tư cách đạo đức, lối sống... hay vi phạm Điều lệ, quy định của Đảng, rất khó định ra tiêu chí, mức độ sai phạm cụ thể để phân biệt khi nào đưa ra Hội đồng nhân dân bãi nhiệm, mức độ

nào thì đưa ra cử tri bãi nhiệm. Vì vậy, tùy từng trường hợp cụ thể, Thường trực Hội đồng nhân dân căn cứ vào phân cấp quản lý cán bộ và đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp sẽ quyết định đưa ra để cử tri bãi nhiệm trên cơ sở xem xét về tính chất, mức độ vi phạm của đại biểu.

2. Chính sách 2: Về các tổ chức phụ trách bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân

a) Xác định vấn đề bất cập

Cần thiết phải quy định về số lượng, cơ cấu, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, thời gian thành lập các tổ chức phụ trách bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Mục tiêu chính sách

Quy định về số lượng, cơ cấu, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, thời gian thành lập của Ban tổ chức bãi nhiệm và Tổ công tác bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

c) Giải pháp thực hiện chính sách

- Quy định về các tổ chức phụ trách bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là Ban tổ chức bãi nhiệm được thành lập ở đơn vị bãi nhiệm và Tổ công tác bãi nhiệm được thành lập ở khu vực bỏ phiếu.

- Quy định về số lượng, cơ cấu, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, thời gian thành lập Ban tổ chức bãi nhiệm và Tổ công tác bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân; nguyên tắc hoạt động và thời điểm kết thúc nhiệm vụ của các tổ chức phụ trách bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân và những trường hợp không được tham gia vào các tổ chức phụ trách bãi nhiệm; quy định các trường hợp đặc biệt khi thành lập Tổ công tác bãi nhiệm ở huyện không tổ chức đơn vị hành chính xã, thị trấn và ở phường không tổ chức Hội đồng nhân dân, ở đơn vị vũ trang được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng; những trường hợp không được tham gia vào các tổ chức phụ trách bãi nhiệm.

d) Tác động của giải pháp

- Tác động tích cực:

+ Bảo đảm việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch.

+ Phát huy tối đa quyền dân chủ trực tiếp của Nhân dân trong việc xây dựng chính quyền ở cơ sở.

- Một số hạn chế, bất cập:

+ Việc quy định về số lượng, cơ cấu, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, thời gian thành lập của Ban tổ chức bãi nhiệm và Tổ công tác bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân như một cuộc bầu cử quy mô nhỏ phát sinh thêm nguồn nhân lực.

+ Tăng chi thường xuyên của ngân sách nhà nước.

3. Chính sách 3: Về cử tri nơi tiến hành bãi nhiệm

a) Xác định vấn đề bất cập

- Việc lập danh sách cử tri, phát thẻ cử tri, các trường hợp bị xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri; việc niêm yết danh sách cử tri và khiếu nại về danh sách cử tri khi tổ chức bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Việc cử tri bãi nhiệm có những biến động, nhất là ở các thành phố lớn hoặc có điều chỉnh, chia tách địa giới hành chính so với việc bầu đại biểu Hội đồng nhân dân đầu nhiệm kỳ.

b) Mục tiêu chính sách

- Bảo đảm tính thống nhất trong quy định về quyền của cử tri khi bầu cử hoặc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Bảo đảm việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch.

c) Giải pháp thực hiện chính sách

- Quy định về việc lập danh sách cử tri trên cơ sở kế thừa quy trình của việc lập danh sách cử tri khi thực hiện công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và có tính đến sự phù hợp với thực tiễn của việc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân. Theo đó, mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân và được phát thẻ cử tri, trừ các trường hợp đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể các trường hợp bị xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri.

- Quy định về việc niêm yết danh sách cử tri và khiếu nại về danh sách cử tri: Dự thảo Nghị quyết quy định, chậm nhất là 30 ngày trước ngày bỏ phiếu, cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân huyện (nơi không tổ chức đơn vị hành chính xã, thị trấn) và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra. Đồng thời, quy định cụ thể về thời gian, việc giải quyết và thủ tục giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri của công dân.

- Về việc cử tri đi bỏ phiếu ở nơi khác nếu vẫn thuộc đơn vị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân: Dự thảo Nghị quyết quy định trường hợp cử tri đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì có quyền xin giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân huyện (nơi không tổ chức đơn vị hành chính xã, thị trấn) thuộc đơn vị bãi nhiệm nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu tại nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu nếu vẫn

thuộc đơn vị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

d) Tác động của giải pháp

- Tác động tích cực:

+ Góp phần phát huy quyền dân chủ trực tiếp của Nhân dân. Nhân dân bầu cử ra đại biểu là đại diện cho mình thì cũng có quyền bãi nhiệm người mình bầu ra, nếu người đó không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân.

+ Phát huy tối đa quyền dân chủ trực tiếp của Nhân dân trong việc xây dựng chính quyền ở cơ sở.

- Hạn chế, bất cập: Việc quy định về nguyên tắc lập danh sách cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tương tự với các đối tượng được lập danh sách cử tri bầu cử theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân chưa thực sự hợp lý. Danh sách cử tri bao gồm cả các đối tượng là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. Quy định này chưa bảo đảm đối tượng được lấy ý kiến là những cử tri có đủ thời gian sinh sống lâu dài (từ 06 tháng trở lên) chịu tác động, ảnh hưởng trực tiếp, có đủ thông tin về đại biểu Hội đồng nhân dân bị đưa ra bãi nhiệm.

4. Chính sách 4: Về công tác thông tin và hội nghị cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân

a) Xác định vấn đề bất cập

Cần có quy định về việc tổ chức Hội nghị cử tri để thông tin cho cử tri biết các nội dung, tài liệu và tạo điều kiện cho cử tri trao đổi, thảo luận, nêu ý kiến; về việc bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi diễn ra cuộc bỏ phiếu.

b) Mục tiêu chính sách

- Bảo đảm cử tri nơi bỏ phiếu bãi nhiệm có đầy đủ thông tin về đại biểu bị bãi nhiệm, trình tự, thủ tục, quy trình, địa điểm, thời gian bỏ phiếu.

- Bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng”; tổ chức cuộc bãi nhiệm thành công tốt đẹp.

c) Giải pháp thực hiện chính sách

- Nghị quyết giao Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp có đại biểu Hội đồng nhân dân bị đưa ra cử tri bãi nhiệm chủ trì Hội nghị cử tri. Hội nghị cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện

được tổ chức ở xã, phường, thị trấn; Hội nghị cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được tổ chức ở thôn, tổ dân phố.

- Thành phần tham dự Hội nghị cử tri gồm đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp có đại biểu Hội đồng nhân dân bị đề nghị bãi nhiệm; đại diện Ban tổ chức bãi nhiệm; đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân huyện (nơi không tổ chức đơn vị hành chính xã, thị trấn) nơi tổ chức hội nghị và cử tri địa phương.

- Tại Hội nghị này, đại biểu bị đề nghị đưa ra bãi nhiệm được mời đến và được quyền phát biểu ý kiến, trừ trường hợp đại biểu đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật.

d) Tác động của giải pháp

- Tác động tích cực:

+ Bảo đảm việc đại biểu Hội đồng nhân dân bị bãi nhiệm được quyền phát biểu ý kiến, nhận thức rõ sự tín nhiệm của đại biểu với Nhân dân.

+ Thông tin kịp thời, đầy đủ đến cử tri nơi tổ chức bãi nhiệm.

- Một số hạn chế, bất cập:

+ Việc quy định về việc tổ chức Hội nghị cử tri để thông tin cho cử tri biết các nội dung, tài liệu và tạo điều kiện cho cử tri trao đổi, thảo luận, nêu ý kiến sẽ phát sinh thêm nguồn nhân lực. Đồng thời, có thể tạo làn sóng phát biểu ý kiến đối với đại biểu bị miễn nhiệm như hình thức “đầu tổ”.

+ Tăng chi thường xuyên của ngân sách nhà nước.

5. Chính sách 5: Về nguyên tắc và trình tự bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân

a) Xác định vấn đề bất cập

- Cần có quy định về nguyên tắc bỏ phiếu bãi nhiệm trong ngày bỏ phiếu; địa điểm bỏ phiếu; nội quy phòng bỏ phiếu và mẫu phiếu bãi nhiệm.

- Quy định về thời gian bỏ phiếu.

- Quy định về kiểm phiếu và xác định kết quả kiểm phiếu ở khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm, xác nhận và công bố kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm.

b) Mục tiêu chính sách

- Bảo đảm cử tri đi bỏ phiếu bãi nhiệm Đại biểu Hội đồng nhân dân đạt tỷ lệ cao, nhưng không làm mất ổn định an ninh, trật tự và không gây phiền hà cho cử tri.

- Bảo đảm thực hiện thời gian bỏ phiếu theo quy định, tránh kéo dài, trong khi cử tri đi bỏ phiếu đã đạt tỷ lệ cao, cũng như cần phải hoàn thành các thủ tục cần thiết để hoàn thiện hồ sơ bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân. Việc cử tri bãi nhiệm đại biểu là thể hiện quyền dân chủ rộng rãi, tuy chỉ tiến hành với số ít

đại biểu có vi phạm, song cử tri được quyền tham gia bỏ phiếu là những người thuộc nhiều thành phần, nghề nghiệp khác nhau, thời gian tham gia bỏ phiếu có thể khó tập trung. Vì vậy, việc quy định về thời gian bỏ phiếu như dự thảo nhằm tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo quyền được tham gia bỏ phiếu của tất cả cử tri thuộc mọi thành phần ở địa phương.

c) Giải pháp thực hiện chính sách

- Quy định về nguyên tắc bỏ phiếu bãi nhiệm trong ngày bỏ phiếu; địa điểm bỏ phiếu; nội quy phòng bỏ phiếu và mẫu phiếu bãi nhiệm. Đối với mẫu phiếu bãi nhiệm, bên cạnh họ và tên thì thiết kế 2 ô “đồng ý bãi nhiệm” và “không đồng ý bãi nhiệm” để cử tri lựa chọn tích vào 1 trong 2 ô.

- Quy định việc bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân bắt đầu từ bảy giờ sáng đến bảy giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ công tác bãi nhiệm có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước năm giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá chín giờ tối cùng ngày.

- Quy định trường hợp chưa kết thúc thời gian bỏ phiếu, nhưng nếu tất cả cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ công tác bãi nhiệm kết thúc việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu.

- Quy định về kiểm phiếu và xác định kết quả kiểm phiếu ở khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm, xác nhận và công bố kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm thực hiện tương tự như các nội dung quy định về kiểm phiếu và xác định kết quả kiểm phiếu khi bầu cử theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (có chỉnh lý để phù hợp với công tác bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân).

- Quy định về công bố kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm. Việc xác nhận và công bố kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm, việc hủy bỏ kết quả cuộc bỏ phiếu và trường hợp bỏ phiếu lại.

d) Tác động của giải pháp

- Tác động tích cực:

+ Góp phần phát huy quyền dân chủ trực tiếp của Nhân dân. Nhân dân bầu cử ra đại biểu đại diện cho mình thì cũng có quyền bãi nhiệm người mình bầu ra, nếu người đó không còn xứng đáng.

+ Đề tạo thuận lợi và có thời gian cho cử tri bỏ phiếu, dự thảo Nghị quyết quy định thời gian bỏ phiếu từ 7h sáng đến 7 giờ tối. Nhưng nếu đã có 100% cử tri bỏ phiếu thì Tổ công tác có thể kết thúc cuộc bỏ phiếu mà không phải chờ đến 7 giờ tối mới tuyên bố kết thúc. Quy định này bảo đảm linh hoạt khi số lượng đại biểu bị đưa ra bãi nhiệm ít hơn so với bầu cử đại biểu.

- Hạn chế, bất cập: Tăng chi thường xuyên của ngân sách nhà nước.

6. Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật và triển khai thực hiện bãi nhiệm đại biểu HĐND của cử tri

Một là, xác định rõ chế độ trách nhiệm của đại biểu HĐND đối với cử tri: Cần quy định cụ thể, rõ ràng hơn chế độ trách nhiệm của đại biểu HĐND để cử tri giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND.

Hai là, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của đại biểu HĐND với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, đoàn thể các cấp ở địa phương.

Ba là, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật nhằm bảo đảm điều kiện làm việc, cơ sở vật chất, thông tin,... cho đại biểu HĐND, đặc biệt là các đại biểu chuyên trách.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động về các chính sách mới được đề xuất trong dự thảo Nghị quyết, Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo Chính phủ./.

BỘ NỘI VỤ